

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-ST
Ngày 27-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thu Thủy

Bà Hoài Thị Hà Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2021/TLST-HS ngày 03/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HS ngày 12/7/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2021/HSST-QĐ ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn T sinh ngày 01 tháng 12 năm 1996 tại Hải Phòng. Nơi ĐHKTT: Tổ 9, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 28B/115 Tổ 4 đường M, thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hg Thị L; có vợ Trần Thị Vân A và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự, nhân thân: Bản án số 69/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn T 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam từ ngày 11/11/2020; có mặt.

Trần Thị Thu H sinh ngày 16 tháng 11 năm 1971 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 76 CT6A4, khu tập thể V, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 100 CT6A4, khu tập thể V, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H và bà Nguyễn Thị K; có chồng Trần Xuân T và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Công ty tài chính Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree số 9 Đ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Quản Văn Q sinh năm 1963; nơi cư trú: Xóm 1, Thôn N, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Hg Văn C (tên gọi khác: Q) sinh năm 1994; nơi cư trú: Ngõ 77 Tổ Đ, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 9 - Khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Anh Vũ Hoa H sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Đoàn Mạnh T sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 67/35 T, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Hg Công V sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Nguyễn Thành L sinh năm 1963; nơi cư trú: Khu A, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Chu Văn H sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Tạ Thanh S sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Chị Trần Thị Vân A sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ 9, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/4/2020 Công an xã Quốc Tuấn kết hợp với Công an huyện An Dương kiểm tra, phát hiện tại nhà của Quản Văn Q (tên gọi khác: Hồng) sinh năm 1963 tại thôn N, xã Q, huyện A, các đối tượng: Quản Văn Q ; Vũ Hoa H (tức N) sinh năm 1991 tại thôn N, xã Q, huyện A; Hoàng Công V sinh năm 1985 tại thôn K, xã Q, huyện A; Nguyễn Văn T sinh năm 1996 tại Tổ 9, T, quận K; Chu Văn H sinh năm 1995 tại thôn N, xã Q, huyện A; Nguyễn Thành L sinh năm 1992 tại thôn A, xã Trường S, huyện A; Phạm Thanh H sinh năm 1987 và Nguyễn Thị T sinh năm 1988, cùng trú tại Tổ 9, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Tại thời điểm kiểm tra, cơ quan Công an phát hiện có nhiều máy tính, điện thoại, máy in. Do nghi vấn các đối tượng trên sử dụng các thiết bị điện tử để phạm tội nên đã T hành đưa các đối tượng trên cùng toàn bộ hệ thống các máy móc, điện thoại về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, xác định được như sau: Khoảng cuối năm 2019, Nguyễn Văn T sử dụng tài khoản ứng dụng Zalo mang tên “Minh Phú” liên hệ với tài khoản Zalo mang tên “Vay Tieu Dung” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch, sau đây gọi tắt là “Vay Tieu Dung”) để nhờ làm giúp tài khoản ngân hàng. Sau đó, T đã thực hiện việc vay tiền trên các ứng dụng vay tiền trực tuyến quy mô nhỏ. Khoảng tháng 11/2019, thông qua giới thiệu của “Vay Tieu Dung”, Trần Thị Thu H đã quen với Nguyễn Văn T qua mạng xã hội zalo. Thời gian này, H có hành vi bán tài khoản một số ngân hàng và thẻ ATM cho T. Đến đầu tháng 04/2020, T thuê nhà ở số 28B/115 Tổ 4, đường M, thôn C, xã A, huyện A. Thời điểm này, “Vay tieu dung”, T và H biết Công ty tài chính Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V Nam Thịnh vượng BPB FC (Công ty FE Credit) triển khai sản phẩm vay tiêu dùng sử dụng ứng dụng cho vay tự động \$Nap có quy trình vay vốn chỉ cần các bước như sau: Bước thứ nhất, người vay sử dụng điện thoại di động thông minh cài đặt ứng dụng sau đó đăng nhập thông tin cá nhân để đăng ký hợp đồng vay. Bước thứ hai, người vay chụp ảnh chân dung, ảnh CMND mặt trước và mặt sau gửi lên hệ thống, đồng thời gửi kèm kết quả tra cứu CIC (tra cứu nợ xấu do Nhà nước quản lý) và số điện thoại của người vay để liên hệ. Hệ thống chỉ chấp nhận giải ngân cho người vay không có nợ xấu. Bước thứ ba, sau khi các thủ tục trên được hệ thống chấp nhận, sẽ có người từ hệ thống gọi điện vào số điện thoại để nhóm của T và H trả lời tham chiếu. Nếu hồ sơ vay là nam giới thì T là người trả lời tham chiếu, còn nếu là nữ giới thì H là người trả lời tham chiếu. Bước thứ tư, sau khi trả lời tham chiếu và hồ sơ được duyệt, hệ thống sẽ báo để người vay lập tài khoản ngân hàng để nhận tiền giải ngân của công ty. Khi người vay nhập số tài khoản vào hệ thống thì công ty sẽ giải ngân tiền vào số tài khoản này, H thành quá trình cho vay vốn.

Do đó, “Vay Tieu Dung”, T và H đã cùng nhau bàn bạc qua mạng xã hội Zalo và thống nhất cách thức lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài sản của Công ty FE CREDIT như sau: “Vay Tieu Dung” cung cấp thông tin cá nhân của một người gồm: ảnh chụp hai mặt chứng minh nhân dân/căn cước công dân, ảnh chân dung chưa qua chỉnh sửa và kết quả tra cứu nợ xấu trên website: cic.org.vn (trang web của Trung tâm thông tin tín dụng quốc gia V Nam thuộc Ngân hàng Nhà nước V Nam) gửi qua mạng zalo cho H. Sau đó H chuyển tiếp thông tin trên qua Zalo cho T. Sau khi nhận được thông tin cá nhân từ H thì T chuyển tiếp ảnh vào nhóm zalo và nhờ H, S, T, V lọc xếp thành từng bộ, Quang sử dụng phần mềm photoshop chỉnh nét, chỉnh sáng. Sau đó, T nhờ T, S dùng máy tính và máy in màu do T mua in các ảnh ra khổ giấy A4. T nhờ V thuê nhiều điện thoại di động của Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1993, ở thôn B, Đ, huyện A để tải ứng dụng FE NSAP cho T truy cập vào, nhập ảnh kèm thông tin đăng ký hợp đồng lên ứng dụng. Sau khi ứng dụng xác nhận đăng ký hợp đồng thành công, nhân viên của Công ty FE CREDIT gọi điện vào số điện thoại T chuẩn bị từ trước để yêu cầu trả lời tham chiếu, xác nhận nhân thân và chứng minh thu nhập thì T hoặc H sẽ trả lời (việc gọi điện thoại tham chiếu là ngẫu nhiên, không bắt buộc). Vượt qua được các bước của FE SNAP, hồ sơ được duyệt giải ngân thì T chụp ảnh hoặc ghi hình màn hình thông báo của ứng dụng gửi cho H biết. H chuyển tiếp để “Vay Tieu Dung” tạo tài khoản ngân hàng thụ hưởng (thường là tài khoản Ngân hàng TMCP Sài Gòn - SCB), giả mạo thông tin của

người trong hợp đồng. “Vay Tieu Dung” lập xong tài khoản ngân hàng thì T bổ sung tài khoản này vào ứng dụng FE SNAP, H tắt thủ tục vay. Khi công ty FE Credit giải ngân thì tài khoản nhận tiền do “Vay tieu dung” quản lý, sau đó “Vay tieu dung” sẽ chuyển lại 1 phần tiền giải ngân cho T và H qua số tài khoản 0330100548666 của ngân hàng thương mại cổ phần Q đội mang tên Lê Khắc Tuyên, số điện thoại 0762332541 đăng ký internet banking của tài khoản này (tài khoản và số điện thoại này do T quản lý, sử dụng). T sau khi nhận được tiền sẽ chuyển phần hưởng lợi cho H bằng cách T nhờ H đi rút tiền từ tài khoản Lê Khắc Tuyên mà T đưa cho H, sau đó mang tiền đi gửi vào tài khoản 2610102484002 mang tên H hoặc số tài khoản 02001018511070 mang tên Trần Thị Thu H (em gái H). Số còn lại T giữ lại để tiêu sài cá nhân và cho những người trong nhóm.

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/4/2020 đến ngày 09/4/2020 tại địa chỉ 28B/115 đường Máng nước, thôn C, xã A, huyện A với cách thức trên, Nguyễn Văn T, Trần Thị Thu H và “Vay Tieu Dung” đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Công ty FE CREDIT đối với 07 bộ hồ sơ mang tên: Phan Nhật T sinh năm 1998 trú tại xã P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Phan Minh S sinh năm 1981 trú tại Tổ dân phố 9, thị trấn Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; Tạ Duy L sinh năm 2000 trú tại Ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nguyễn Thị Q sinh năm 1982 trú tại Đường 2, xã P, huyện S, thành phố Hà Nội; Lê Văn C sinh năm 1981 trú tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Trọng Th sinh năm 1999 trú tại xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình và Trần Ngọc M sinh năm 1986 trú tại xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình, chiếm đoạt tổng số tiền 269.800.000 đồng, cụ thể như sau: Nguyễn Thị Q, ngày đăng ký 06/4/2020, ngày giải ngân 06/4/2020, số tiền giải ngân 7.800.000 đồng, tài khoản giải ngân 23084570001-SCB; Phan Nhật T ngày đăng ký 07/4/2020, ngày giải ngân 08/4/2020, số tiền giải ngân 38.200.000 đồng, tài khoản giải ngân 23432022222-SCB; Nguyễn Trọng T, ngày đăng ký 07/4/2020, ngày giải ngân 08/4/2020, số tiền giải ngân 44.600.000 đồng, tài khoản giải ngân 23401787878-SCB; Phan Minh S, ngày đăng ký 07/4/2020, ngày giải ngân 08/4/2020, số tiền giải ngân 43.500.000 đồng, tài khoản giải ngân 23431822222-SCB; Tạ Duy L, ngày đăng ký 07/4/2020, ngày giải ngân 08/4/2020, số tiền giải ngân 33.900.000 đồng, tài khoản giải ngân 23431677777-SCB; Lê Văn C, ngày đăng ký 07/4/2020, ngày giải ngân 09/4/2020, số tiền giải ngân 52.800.000 đồng, tài khoản giải ngân 23511787878-SCB; Trần Ngọc M, ngày đăng ký 08/4/2020, ngày giải ngân 09/4/2020, số tiền giải ngân 49.000.000 đồng, tài khoản giải ngân 23613880001-SCB.

Quá trình điều tra, Công an huyện An Dương đã T hành lấy lời khai của Nguyễn Thị Q, Phan Nhật T, Nguyễn Trọng T, Phan Minh S, Tạ Duy L, Trần Ngọc M nhưng họ đều xác nhận không vay tiền trên ứng dụng FE SNAP. Trích xuất từ máy điện thoại của Trần Thị Thu H đoạn hội thoại trên mạng xã hội zalo giữa Vaytieudung với Trần Thị Thu H đối với 07 bộ hồ sơ trên, xác định Vaytieudung gửi ảnh chứng minh nhân dân hai mặt và ảnh chân dung của 07 người trên cho H. Đồng thời, H thông báo cho Vaytieudung biết về việc 07 bộ hồ sơ này đã thực hiện thành công và Vaytieudung gửi ảnh có số tài khoản ngân hàng cho H để thụ hưởng

tiền giải ngân của công ty FE. Cơ quan điều tra T hành thu thập từ Ngân hàng SCB thông tin của các tài khoản thụ hưởng mang tên 07 người trên đã được giải ngân bởi Công ty FE tổng số tiền là 269.800.000 đồng, xác định thông tin để làm 07 tài khoản ngân hàng này đã bị chỉnh sửa (Các tài khoản ngân hàng này do Vaytieudung chiếm hữu). Ngân hàng cung cấp các chi tiết giao dịch tài khoản khách hàng xác định số tài khoản Lê Khắc Tuyên do T chiếm hữu được thụ hưởng tổng là 106.330.000 đồng từ 07 bộ hồ sơ trên. Đối với 07 bộ hồ sơ nêu trên, “Vay Tiêu Dung” được hưởng 163.860.000 đồng, H được hưởng 25.000.000 đồng, T được hưởng 80.940.000 đồng.

Công ty FE Credit đã có đơn tố giác gửi Công an huyện An Dương về việc đã bị một nhóm đối tượng lợi dụng khe hở của hệ thống FE Snap để chiếm đoạt tiền vay, gây thiệt hại cho công ty và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với nhóm đối tượng, buộc nhóm đối tượng phải H trả số tiền trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn T và Trần Thị Thu H khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu ở trên. T còn khai nhận không bàn bạc với những người khác trong nhóm về việc thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Công ty FE CREDIT, khi nhờ những người trong nhóm thực hiện các công việc nêu trên cũng không nói rõ mục đích của công việc T nhờ.

Vật chứng vụ án: Thu giữ tại nhà Quản Văn Q gồm: 01 máy in nhãn hiệu: EPSON EP-802A, màu S đen; 01 máy in nhãn hiệu: EPSON EP-804AR, màu S đỏ; 01 máy tính Asus K555L, màu đen, SN: F2N0CY17435707A; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K55A, màu đen, SN: D4N0CV175279152; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Hp Compag 6530s màu đen, SN: CNU85148SB; 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL màu đen, Imei1: 358625100476185, Imei2: 358625100476193, SN: I7N1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đỏ, Imei1: 358307100165544, Imei2: 358307100165551, SN: I6N9; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, IMEI: 358625100483769, IMEI: 358625100483777, SN: I7N1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL IT2161 màu đen, IMEI: 355802101538122, IMEI: 355802101538130, SN: I8N8; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA RM-1187 màu đen, IMEI1: 354890085847206, IMEI2: 354890085847214, SN: 059X825; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GT-E1200T màu đen, IMEI: 354952055670768, SN: RF1D7844HJL; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GT-E1050 màu đen, IMEI: 354656046776895, SN: RHJBA89476W; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R831K màu đen, IMEI1: 864816020575274, IMEI2: 864816020575266, SN: M831K11A0626426; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y31 màu trắng, IMEI1: 869525027278031, IMEI2: 869525027278023, SN: CX31PFD06A04; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10S màu xanh, IMEI1: 353420112752301, IMEI2: 353421112752309, SN: R9AMC1ZTH7J; 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 7 màu đen, IMEI1: 868931043221966, IMEI2: 868931045046965, SN: A761B9B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu xanh, IMEI: 354456100241641, IMEI: 354457100241649, SN: R58KC3AQ0LX; 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI 4LTE-CMCC mặt trước màu đen, mặt sau màu

trắng, IMEI: 867079022078568, SN: C00E465159156EE7. Thu giữ của Nguyễn Văn T gồm: 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad 5, màu đồng, Imei: 353178107345958, SN: PMPZP10NLMT9; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xám đen, Imei: 356343100797160, SN: C6KZCK40N73T; 01 Macbook A2719, màu đồng A2719, SN: C02CD85NMHNHR; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei: 358605073339974, SN: FTGVR0F8HFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei: 355736073465437, SN: F2LS4FB9HFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei: 355734075448899, SN: F2LF44L2HFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei:358608071805681, SN: F2FSX7A7HFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei: 355733077572409, SN: F2LWP1DLHFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei:353348070188517, SN: F2LQRT9EGRWP; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei: 358608071773277, SN: F2LSX6YNHFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng: Imei: 358610072469012, SN: F2LT6DXRHFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng: Imei: 355732975539402, SN: F2MT31MQHFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng: Imei: 353288073285003, SN: F2LQJ2TVGRWJ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám đen: Imei: 353349070962711, SN: C39510FUGRWD; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám đen: Imei: 353335076280331, SN: C39R8DLVGRWF; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám đen: Imei: 353333078559367, SN: CB9RQAPKGRWF. Thu giữ của Quản Văn Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S8 SMG950U, màu đen, Imei: 356353081113030, SN: R28I50KJK1Y; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700c-1, type:Rm414, Imei: 358238036828105. Thu giữ của Vũ Hoa H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, Imei: 359185073358182, SN: FK1S72SNHG7X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, IMEI: 358625100485749, IMEI: 358625100485756, SN: I7N1. Thu giữ của Nguyễn Thị T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đồng, Imei: 353335076213597, SN: C39R8BEZGRWQ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1010, Imei: 357342082045985, seri: 059Z166. Thu giữ của Chu Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro, màu đen, Imei1: 868241040158371, Imei2: 868241040158389, SN: VS85JRLV8PS06P8T; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu bạc-đen, SN:8KL6J72. Thu giữ của Nguyễn Thành L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, Imei: 354957074135727, SN: FK1VF03RHFLG. Thu giữ của Hg Công V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel IZI206, Imei: 358414103420346. Thu giữ của Trần Thị Thu H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng đồng, IMEI: 359323060076547; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL izi 208 màu xanh đen, IMEI1: 357860096987884, IMEI2: 357860096987892, SN: izi208C1882336215; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL izi 208 màu đen, IMEI1: 357860095611261, IMEI2: 357860095611279, SN: izi208C1882320203; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL Rock màu xanh lá cây đen, IMEI: 866604020135614, SN:

VNRock16060124630; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202 màu đen, IMEI: 357401045055554; 01 chứng minh nhân dân số 030837686 mang tên Trần Thị Thu H; 01 căn cước công dân số 031171003391 mang tên Trần Thị Thu H; 01 thẻ VIETCREDIT mang tên Trần Thị Bích L, MS: 2018121455; 01 thẻ ATM ngân hàng MB số 9704222093324309 mang tên TRAN THI THU HANG; 01 thẻ ATM ngân hàng VP số 5203999950302346 mang tên BUI THI LAN; 01 thẻ ATM ngân hàng Bắc Á số 9704091702029686 mang tên DO XUAN HUONG; 01 thẻ FE CREDIT số 5395970800241444 mang tên TRAN THI THU HANG. Thu giữ của Đoàn Mạnh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu xám, IMEI: 354387069533324. Thu giữ của Hoàng Văn Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng đồng, IMEI: 354403061302707, SN: C7JN92B8G5. Thu giữ của Tạ Thanh S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu đen, IMEI: 355308089093452, SN: C76SW6MTHG6W. Thu giữ tại nhà số 28B/115 đường Máng Nước, thôn Cái Tắt, xã An Đồng: 184 ảnh chân dung người; 10 thẻ ATM của ngân hàng Bắc Á Bank; 14 phôi sim; 17 nano sim; 05 cuộn mực máy in ảnh mini; 01 hộp mực dấu; 02 tập giấy in ảnh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, IMEI1: 358625103689222, IMEI2: 358625103689230, SN: IYN3; 01 khay kích sim; 01 ổ cứng bên trong chứa dữ liệu phục hồi. Toàn bộ vật chứng nêu trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương quản lý. Đối với 01 ổ cứng bên trong chứa dữ liệu phục hồi, ngày 10/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương ban hành Văn bản số 91/VKS-AD yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương bàn giao cho Tòa án nhân dân huyện An Dương để lưu hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Công ty FECredit yêu cầu các bị cáo bồi thường 269.800.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo trình bày: Thống nhất về hành vi như đã nêu trên, thừa nhận ngoài 2 bị cáo và “Vay Tieu Dung” cùng nhau làm 07 bộ hồ sơ không bàn bạc cùng ai khác, đã được Công ty FE Credit giải ngân số tiền 269.800.000 đồng; không đề nghị điều tra thêm người nào khác; không biết “Vay Tieu Dung” là ai, là con người cụ thể nào vì hoạt động qua mạng xã hội; quá trình bàn bạc H toàn trên mạng xã hội Zalo, không trực tiếp gặp gỡ; không có ý kiến hay khiếu nại gì; các bị cáo không thống nhất cụ thể về tỷ lệ số tiền được ăn chia khi chiếm đoạt được; bị cáo T đồng ý bồi thường 80.940.000 đồng, bị cáo H đồng ý bồi thường 25.000.000 đồng là tiền đã được chia; số tiền 163.860.000 đồng “Vay Tieu Dung” được hưởng nên phải có trách nhiệm bồi thường. Bị cáo T trình bày về vật chứng: Bị cáo sử dụng tài sản cá nhân là 01 máy in nhãn hiệu EPSON EP-804AR, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad 5, màu đồng, và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 để phạm tội, các tài sản khác là mượn của vợ bị cáo để bán sim điện thoại và kinh doanh nhỏ lẻ, không liên quan đến dùng vào việc làm giả 07 hồ sơ để chiếm đoạt tiền nên đề nghị trả lại cho vợ bị cáo sử dụng.

Chị Trần Thị Vân A trình bày: Chị là vợ của bị cáo T, chị không biết bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của Công ty tài chính qua mạng viễn thông. Trong số các tài sản do Công an thu giữ của bị cáo T và của bị cáo T để tại nhà ông Q có 01 máy in nhãn hiệu EPSON EP-804AR, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad 5,

màu đồng, và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 là của T. Các tài sản còn lại (trừ tài sản của ông Q khai) là của chị mua sử dụng và cho con cái dùng chung, chị không biết bị cáo T mượn đem dùng vào việc phạm tội nên đề nghị được nhận lại.

Cáo trạng số 47/2021/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố Nguyễn Văn T và Trần Thị Thu H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; các điều 17, 38, 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự (BLHS) xử phạt Nguyễn Văn T từ 09 đến 10 năm tù, tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của Bản án số 69/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Dương thành hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành; Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; các điều 17, 38, 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự (BLHS) xử phạt Trần Thị Thu H từ 08 đến 09 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584 và 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường 80.940.000 đồng; bị các Trần Thị Thu H phải bồi thường 25.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Thị Thu H phải liên đới bồi thường 163.860.000 đồng, chia mỗi bị cáo phải bồi thường 81.930.000 đồng. Tạm giữ số tiền 2.182.903 đồng trong tài khoản số 2610102484002 của Trần Thị Thu H mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q đội - Chi nhánh Hải Phòng để đảm bảo thi hành án. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau: Tịch thu phát mại nộp sung quỹ Nhà nước 01 máy in nhãn hiệu EPSON EP-804AR, màu S đỏ; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad 5, màu đồng, Imei 353178107345958, SN: PMPZP10NLMT9; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xám đen, Imei 356343100797160, SN: C6KZCK40N73T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng đồng, Imei 359323060076547. Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ VIETCREDIT mang tên Trần Thị Bích Liên, MS: 2018121455; 01 thẻ ATM ngân hàng VP số 5203999950302346 mang tên BUI THI LAN; 01 thẻ ATM ngân hàng Bắc Á số 9704091702029686 mang tên DO XUAN HUONG. Các tài sản thu giữ còn lại trả cho các chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng (Trả cho Q các tài sản là 01 máy tính Asus K555L, màu đen, SN: F2N0CY17435707A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu xanh, IMEI: 354456100241641, IMEI: 354457100241649, SN: R58KC3AQOLX; các tài sản còn lại thu giữ của T và thu giữ tại nhà Q do T đem đến là của chị Trần Thị Vân A nên trả lại cho chị Anh sử dụng). Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lợi dụng chính sách cho vay tiền trực tuyến cũng như kẻ hở qua ứng dụng điện tử của Công ty FE Credit. Với mục đích nhằm chiếm đoạt tiền của Công ty FE Credit để tiêu dùng cá nhân, trong khoảng thời gian từ 06/4/2020 đến 09/4/2020, Nguyễn Văn T và Trần Thị Thu H đã có hành vi gian dối, cùng nhau bàn bạc sử dụng thông tin cá nhân của Nguyễn Thị Q, Nguyễn Trọng T, Trần Ngọc M, Phan Minh S, Tạ Duy L, Phan Nhật T và Lê Văn C để làm hồ sơ vay tiền của Công ty FE Credit với số tiền 269.800.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội được loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Số tiền mỗi lần hành vi chiếm đoạt đều trên 2.000.000 đồng nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS. Bị cáo T năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện An Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng hành vi này xảy ra sau xử trước hành vi chiếm đoạt nên không xác định là tái phạm đối với bị cáo. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T có bác ruột là liệt sĩ, hiện gia đình T đang thờ cúng; gia đình bị cáo H có công với cách mạng, được Nhà nước tặng huân chương nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Do hiện nay đời sống sử dụng mạng internet, phương tiện điện tử để phạm tội ngày càng gia tăng nên cần xử lý nghiêm khắc.

[4] Về hình phạt: Vụ án có đồng phạm nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

[4.1] Sau khi nhận được thông tin cá nhân do bị cáo H chuyển đến, bị cáo T đã sử dụng thiết bị điện tử chuẩn bị từ trước, trực tiếp thực hiện một số công đoạn chỉnh sửa, nhờ một số người thực hiện một số công đoạn khác để H thiện hồ sơ lừa đảo chiếm đoạt tiền của Công ty FE Credit, trực tiếp nhận và chia tiền thu được nên có vai trò tích cực hơn bị cáo H. Bị cáo H khi nhận thông tin cá nhân về người vay tiền do “Vay Tiêu Dung” chuyển đến đã chuyển tiếp cho bị cáo T, được ăn chia tiền chiếm đoạt được. Vì vậy hình phạt của bị cáo T cao hơn bị cáo H, cần phải áp dụng

hình phạt tù có thời hạn và xử phạt các bị cáo mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4.2] Về tổng hợp hình phạt đối với bị cáo T: Tại Bản án số 69/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12/4/2020 (Theo Quyết định thi hành án số 65/2020/QĐ-CA ngày 02/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Dương). Vì vậy cần áp dụng Điều 56 của BLHS tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án số 69/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 thành hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành. Thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án 69/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 174 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có nguồn thu nhập ổn định nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Các bị cáo thừa nhận đã chiếm đoạt của Công ty FE Credit 269.800.000 đồng nên phải có trách nhiệm liên đới bồi thường. Số tiền bị cáo T được chia 80.940.000 đồng, bị cáo H được chia 25.000.000 đồng. Đối với số tiền 163.860.000 đồng tuy không được chia sử dụng nhưng không xác định được “Vay Tiêu Dung” là ai; thiệt hại do các bị cáo trực tiếp gây ra; không có căn cứ chứng minh tỷ lệ số tiền được ăn chia nên mỗi bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường 1/2. Tổng số tiền bị cáo T phải bồi thường là 162.870.000 đồng; tổng số tiền bị cáo H phải bồi thường là 106.930.000 đồng. Tạm giữ số tiền 2.182.903 đồng đang phong tỏa trong tài khoản số 2610102484002 của Trần Thị Thu H mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q đội - Chi nhánh Hải Phòng để đảm bảo thi hành án.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01 máy in nhãn hiệu EPSON EP-804AR, màu S đỏ; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad 5, màu đồng, Imei: 353178107345958, SN: PMPZP10NLMT9; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xám đen, Imei: 356343100797160, SN: C6KZCK40N73T thu giữ của bị cáo T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng đồng, IMEI: 359323060076547 thu giữ của bị cáo H dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu phát mai nộp sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 thẻ VIETCREDIT mang tên Trần Thị Bích Liên, MS: 2018121455, 01 thẻ ATM ngân hàng VP số 5203999950302346 mang tên BUI THI LAN, 01 thẻ ATM ngân hàng Bắc Á số 9704091702029686 mang tên DO XUAN HUONG, do các bị cáo làm giả để chiếm đoạt tài sản cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 ổ cứng bên trong chứa dữ liệu phục hồi là chứng cứ quan trọng đã được lưu hồ sơ vụ án theo văn bản số 91/VKS-AD ngày 10/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương. Các tài sản thu giữ còn lại không chứng minh được dùng vào việc phạm tội, không liên quan đến tội phạm cần trả cho các chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng. Đối với tài sản thu giữ tại nhà Q, quá trình điều tra xác định được 01 máy tính Asus K555L, màu đen, SN: F2N0CY17435707A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu xanh, IMEI: 354456100241641, IMEI: 354457100241649, SN:

R58KC3AQOLX là tài sản của Q; các tài sản còn lại là của chị Trần Thị Vân A (là vợ Nguyễn Văn T) nên trả lại cho chị A sử dụng.

[8] Đối với số tiền của bị cáo có trong tài khoản Ngân hàng đang bị phong tỏa: Do các bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại nên cần tiếp tục duy trì Quyết định phong tỏa tài khoản số 01/2021/HSST-QĐPTTK ngày 09/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện An Dương đối với số tiền 2.182.903 đồng trong tài khoản số 2610102484002 của Trần Thị Thu H mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q - Chi nhánh Hải Phòng để đảm bảo thi hành án.

[9] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Đối với các đối tượng Quản Văn Q, Đoàn Mạnh T, Nguyễn Thành L, Hg Văn Q, Tạ Thanh S, Hoàng Công V, Vũ Hoa H, Chu H tài liệu trong hồ sơ chưa đủ căn cứ kết luận các đối tượng này có thực hiện hành vi phạm tội đối với 07 bộ hồ sơ nói trên nên cơ quan điều tra tách hành vi của các đối tượng trên ra để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý là phù hợp pháp luật. Hành vi ngày 11/4/2020 các đối tượng đã sử dụng ma túy tại nhà Quản Văn Q nhưng tại thời điểm kiểm tra, bắt giữ, Cơ quan điều tra không thu được ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, không xét nghiệm nước tiểu của các đối tượng, không đưa các đối tượng đi xác định tình trạng NGHIỆN ma túy nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý là phù hợp pháp luật. Các đối tượng có tên tài khoản Zalo là “Vay Tieu Dung”, đối tượng tên Đ, Phạm Thanh H, Hoàng Thị T và một số đối tượng khác có liên quan chưa có thông tin lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý là phù hợp pháp luật. Hành vi mua, bán tài khoản ngân hàng của Trần Thị Thu H, Nguyễn Văn T, do chưa có cơ sở xác định chính xác số lượng tài khoản các đối tượng mua bán nên chưa đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với T và H nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý là phù hợp pháp luật. Do bị cáo H bị kết án phạt tù nên tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo H kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

[10] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải bồi thường.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174; Điều 17; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các điều 38, 56, 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn T 09 (chín) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù tại Bản án số 69/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày 12/4/2020. Thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án 69/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174; Điều 17; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trần Thị Thu H 08 (tám) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Thị Thu H. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Thị Thu H không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48, Điều 129 của Bộ luật Hình sự, Điều 584 và 589 của Bộ luật Dân sự buộc các bị cáo phải bồi thường cho Công ty tài chính Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V số tiền cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường 80.940.000 đồng; bị cáo Trần Thị Thu H phải bồi thường 25.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Thị Thu H phải liên đới bồi thường 163.860.000 đồng, chia mỗi bị cáo phải bồi thường 81.930.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo T phải bồi thường là 162.870.000 đồng; tổng số tiền bị cáo H phải bồi thường là 106.930.000 đồng

Về biện pháp cưỡng chế: Tiếp tục duy trì Quyết định phong tỏa tài khoản số 01/2021/HSST-QĐPTTK ngày 09/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện An Dương đối với số tiền 2.182.903 đồng trong tài khoản số 2610102484002 của Trần Thị Thu H mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q - Chi nhánh Hải Phòng để đảm bảo thi hành án.

Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu phát mại nộp sung quỹ Nhà nước các vật chứng sau đây: 01 máy in nhãn hiệu EPSON EP-804AR, màu S đỏ; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad 5, màu đồng, Imei 353178107345958, SN: PMPZP10NLMT9; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xám đen, Imei 356343100797160, SN: C6KZCK40N73T (thu giữ của Nguyễn Văn T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng đồng, Imei 359323060076547 (thu giữ của Trần Thị Thu H). Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ VIETCREDIT mang tên Trần Thị Bích Liên, MS: 2018121455; 01 thẻ ATM ngân hàng VP số 5203999950302346 mang tên BUI THI LAN; 01 thẻ ATM ngân hàng Bắc Á số 9704091702029686 mang tên DO XUAN HUONG (thu giữ của Trần Thị Thu H).

Trả lại cho bị cáo Trần Thị Thu H 01 chứng minh nhân dân số 030837686 mang tên Trần Thị Thu H; 01 căn cước công dân số 031171003391 mang tên Trần Thị Thu H; 01 thẻ ATM ngân hàng MB số 9704222093324309 mang tên TRAN

THI THU HANG; 01 thẻ FE CREDIT số 5395970800241444 mang tên TRAN THI THU HANG; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL izi 208 màu xanh đen, IMEI1: 357860096987884, IMEI2: 357860096987892, SN: izi208C1882336215; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL izi 208 màu đen, IMEI1: 357860095611261, IMEI2: 357860095611279, SN: izi208C1882320203; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL Rock màu xanh lá cây đen, IMEI: 866604020135614, SN: VNRock16060124630; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202 màu đen, IMEI: 357401045055554; 01 chứng minh nhân dân số 030837686 mang tên Trần Thị Thu H; 01 căn cước công dân số 031171003391 mang tên Trần Thị Thu H; 01 thẻ ATM ngân hàng MB số 9704222093324309 mang tên TRAN THI THU HANG;; 01 thẻ FE CREDIT số 5395970800241444 mang tên TRAN THI THU HANG.

Trả lại cho Quản Văn Q 01 máy tính Asus K555L, màu đen, SN: F2N0CY17435707A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu xanh, IMEI: 354456100241641, IMEI: 354457100241649, SN: R58KC3AQOLX.

Trả lại cho chị Trần Thị Vân Anh 01 Macbook A2719, màu đồng A2719, SN: C02CD85NMHNHR; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei: 358605073339974, SN: FTGVR0F8HFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei: 355736073465437, SN: F2LS4FB9HFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei: 355734075448899, SN: F2LF44L2HFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei:358608071805681, SN: F2FSX7A7HFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei: 355733077572409, SN: F2LWP1DLHFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei: 353348070188517, SN: F2LQRT9EGRWP; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng: Imei: 358608071773277, SN: F2LSX6YNHFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng: Imei: 358610072469012, SN: F2LT6DXRHFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng: Imei: 355732975539402, SN: F2MT31MQHFM5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng: Imei: 353288073285003, SN: F2LQJ2TVGRWJ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám đen: Imei: 353349070962711, SN: C39510FUGRWD; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám đen: Imei: 353335076280331, SN: C39R8DLVGRWF; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám đen: Imei: 353333078559367, SN: CB9RQAPKGRWF; 01 máy in nhãn hiệu EPSON EP-802A, màu S đen; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K55A, màu đen, SN: D4N0CV175279152; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Hp Compag 6530s màu đen, SN: CNU85148SB; 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL màu đen, Imei1: 358625100476185, Imei2: 358625100476193, SN: I7N1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đỏ, Imei1: 358307100165544, Imei2: 358307100165551, SN: I6N9; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, IMEI: 358625100483769, IMEI: 358625100483777, SN: I7N1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL IT2161 màu đen, IMEI: 355802101538122, IMEI: 355802101538130, SN: I8N8; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA RM-1187 màu đen, IMEI1: 354890085847206, IMEI2: 354890085847214, SN: 059X825; 01

điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GT-E1200T màu đen, IMEI: 354952055670768, SN: RF1D7844HJL; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GT-E1050 màu đen, IMEI: 354656046776895, SN: RHJBA89476W; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R831K màu đen, IMEI1: 864816020575274, IMEI2: 864816020575266, SN: M831K11A0626426; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y31 màu trắng, IMEI1: 869525027278031, IMEI2: 869525027278023, SN: CX31PFD06A04; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10S màu xanh, IMEI1: 353420112752301, IMEI2: 353421112752309, SN: R9AMC1ZTH7J; 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 7 màu đen, IMEI1: 868931043221966, IMEI2: 868931045046965, SN: A761B9B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI 4LTE-CMCC mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng, IMEI: 867079022078568, SN: C00E465159156EE7; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S8 SMG950U, màu đen, Imei: 356353081113030, SN: R28I50KJK1Y; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700c-1, type:Rm414, Imei: 358238036828105.

Trả lại cho Vũ Hoa H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, Imei: 359185073358182, SN: FK1S72SNHG7X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, IMEI: 358625100485749, IMEI: 358625100485756, SN: I7N1.

Trả lại cho Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đồng, Imei: 353335076213597, SN: C39R8BEZGRWQ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1010, Imei: 357342082045985, seri: 059Z166.

Trả lại cho Chu Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro, màu đen, Imei1: 868241040158371, Imei2: 868241040158389, SN: VS85JRLV8PS06P8T; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu bạc-đen, SN:8KL6J72.

Trả lại cho Nguyễn Thành L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, Imei: 354957074135727, SN: FK1VF03RHFLG.

Trả lại cho Hoàng Công V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel IZI206, Imei: 358414103420346.

Trả lại cho Đoàn Mạnh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu xám, IMEI: 354387069533324.

Trả lại cho Hoàng Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng đồng, IMEI: 354403061302707, SN: C7JN92B8G5.

Trả lại cho Tạ Thanh S 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu đen, IMEI: 355308089093452, SN: C76SW6MTHG6W. Thu giữ tại nhà số 28B/115 đường Máng Nước, thôn Cái Tắt, xã An Đồng: 184 ảnh chân dung người; 10 thẻ ATM của ngân hàng Bắc Á Bank; 14 phôi sim; 17 nano sim; 05 cuộn mực máy in ảnh mini; 01 hộp mực dấu; 02 tập giấy in ảnh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, IMEI1: 358625103689222, IMEI2: 358625103689230, SN: IYN3; 01 khay kích sim.

(Chi tiết vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.143.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, cộng thành 8.343.500 đồng, bị cáo Trần Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.346.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, cộng thành 5.546.500 đồng.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA huyện An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng